CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01_2020/NQĐHĐCĐ/TGDĐ	*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 06 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động ("Công Ty") như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm; và*
- *Căn cứ Biên Bản Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2020 số 01_2020/BBĐHĐCĐ/TGDĐ ngày 06/06/2020;*
- *Căn cứ Tờ Trình số 01_2020/TT/ĐHĐCĐ/MWG của Hội Đồng Quản Trị ngày 19/05/2020;*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. **Thông qua báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2019 như được nêu tại Tờ Trình số 01_2020/TT/ĐHĐCĐ/MWG của Hội Đồng Quản Trị ngày 19/05/2020 ("Tờ Trình").**

ĐIỀU 2. **Thông qua báo cáo Ban Kiểm Soát năm 2019 như được nêu tại Tờ Trình.**

ĐIỀU 3. **Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán 2019.**

ĐIỀU 4. **Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 như được nêu tại Tờ Trình.**

ĐIỀU 5. **Ghi nhận báo cáo kết quả chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại năm 2018 cho các cổ đông như được nêu tại Tờ Trình.**

ĐIỀU 6. **Ghi nhận báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho ban điều hành và cán bộ quản lý chủ chốt của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động và các công ty con dựa vào kết quả kinh doanh 2018 (ESOP 2018) như nêu tại Tờ Trình.**

ĐIỀU 7. **Thông qua phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt dựa trên kết quả kinh doanh năm 2019**

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức dựa trên kết quả kinh doanh năm 2019 cho các cổ đông hiện hữu chi tiết như sau:

7.1 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông (không áp dụng cổ phiếu quỹ)

7.2 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

7.3 Phương thức chi trả: Bằng tiền mặt

7.4 Mức chi trả cổ tức: tối đa 1.500 đồng/1 cổ phiếu, mức chi trả cụ thể do HĐQT quyết định

7.5 Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.

7.6 Thời gian chi trả: Trong năm 2020

7.7 Ủy quyền cho HĐQT:

a. Toàn quyền quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức, thời gian chi trả cụ thể;
b. Quyết định phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt chi tiết, chỉnh sửa phương án chi trả và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
c. Thực hiện các thủ tục cần thiết khác theo quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho ban điều hành và cán bộ quản lý chủ chốt của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động và các công ty con dựa vào kết quả kinh doanh năm 2019 (ESOP 2019)

Căn cứ phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội cổ đông thông qua tại Điều 9 Nghị quyết số 01_2019/NQĐHCĐ/TGDĐ ngày 22/3/2019 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019 cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động và các công ty con như sau:

8.1 Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

8.2 Tỷ lệ phát hành: 3% trên Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện phát hành

8.3 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 452.817.426 cổ phiếu

8.4 Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông

8.5 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

8.6 Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành: 13.584.522 cổ phiếu (được sử dụng cổ phiếu quỹ tại thời điểm phát hành để chia nếu xét thấy phù hợp).

8.7 Giá trị cổ phiếu ESOP theo mệnh giá dự kiến: 135.845.220.000 đồng

8.8 Giá bán cổ phiếu ESOP: là giá thấp nhất 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu hoặc 50% giá thị trường.

Trong đó, giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình của 90 ngày giao dịch trước ngày phát hành.

8.9 Đối tượng phát hành: các quản lý chủ chốt có đóng góp cho sự thành công vượt bậc trong việc kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2019.

8.10 Thời gian dự kiến: trước 31 tháng 03 năm 2021

8.11 Các quy định khác:

a. Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phiếu đã nhận được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.
b. Trong trường hợp nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do gì hoặc Hội đồng quản trị quyết định thu hồi cổ phiếu ESOP do nhân viên vi phạm các quy định của Công ty, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của nhân viên để làm cổ phiếu quỹ.
c. Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị

có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.

d. Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi, được giải toả toàn bộ và những người thừa kế theo pháp luật của nhân viên sẽ được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật

8.12 Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị:

a. Toàn quyền xác định đối tượng phát hành cụ thể;

b. Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành, HĐQT đồng thời phải đảm bảo tỷ lệ cổ phiếu ESOP tối đa là 3% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành theo quy định tại Điều này;

c. Quyết định phương án phát hành chi tiết, chỉnh sửa phương án phát hành và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;

d. Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai, lưu ký và niêm yết và hoàn tất phương án phát hành theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9. Thông qua chính sách phát hành cổ phiếu cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động và các Công ty con dựa vào kết quả kinh doanh 2020 (ESOP 2020)

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành ESOP cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động và các công ty con cho năm 2020 như sau. Xin lưu ý rằng phương án phát hành này chỉ áp dụng riêng biệt đối với năm 2020.

9.1 Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2020:

9.1.1 Nguyên tắc phát hành:

a. Tỷ lệ phát hành tối đa là **3%** trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành

Tỷ lệ LNST thực tế năm 2020 so với LNST thực tế năm 2019	**% ESOP dự kiến (tối đa 3%)**
≤80%	0%
>80%	0,1 x [(Tỷ lệ LNST thực tế năm 2020 so với LNST thực tế năm 2019) – 80%]

Tỷ lệ LNST thực tế năm 2020 so với LNST thực tế năm 2019= (LNST thực tế 2020/ LNST thực tế 2019) x 100%

Ví dụ: LNST thực tế năm 2020 là 3.450 tỷ đồng

⇨ ***Tỷ lệ phát hành ESOP = 0,1 x [(3.450/3.834) x 100%] - 80% = 1%***

b. Tỷ lệ phát hành ESOP sẽ được giữ nguyên theo công thức như tại Điều 9.1.1 (a) nêu trên nếu diễn biến trung bình cổ phiếu MWG năm 2020 đạt hiệu suất tốt hơn so với diễn biến trung bình của chỉ số VN-Index trong năm 2020.

c. Tỷ lệ phát hành ESOP sẽ bị điều chỉnh giảm còn 80% nếu diễn biến trung bình cổ phiếu MWG năm 2020 không đạt được điều kiện nêu tại Điều 9.1.1 (b).

Trong đó:

- ***Diễn biến trung bình của cổ phiếu MWG năm 2020*** *được tính bằng trung bình giá đóng cửa của cổ phiếu MWG trong tất cả các phiên giao dịch trong năm 2020 so với trung bình giá đóng cửa của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2019*
- ***Diễn biến trung bình của chỉ số VN-Index năm 2020*** *được tính bằng trung bình giá trị đóng cửa của chỉ số VN-Index trong tất cả các phiên giao dịch trong năm 2020 so với trung bình giá trị đóng cửa của tất cả các phiên giao dịch năm 2019.*

Ví dụ: LNST thực tế năm 2020 là 3.450 tỷ đồng

⇨ *Tỷ lệ phát hành ESOP = 0,1 x [(3.450/3.834) x 100%] - 80% = 1%*

- *Nếu mức tăng trung bình của chỉ số VN-Index của năm 2020 so với năm 2019 là 10% ➔ Tỷ lệ ESOP sẽ điều chỉnh giảm còn 1% x 80% = 0,8% nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG trong năm 2020 so với năm 2019 tăng ít hơn 10%*
- *Nếu mức giảm trung bình của chỉ số VN-Index của năm 2020 so với năm 2019 là -10% ➔ Tỷ lệ ESOP sẽ điều chỉnh giảm còn 1% x 80% = 0,8% nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG trong năm 2020 so với năm 2019 giảm nhiều hơn -10%*

9.1.2 Số lượng phát hành:

Số cổ phiếu ESOP = Tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP x Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.

9.1.3 Mệnh giá cổ phiếu phát hành : 10.000 (mười ngàn đồng)

9.1.4 Giá bán cổ phiếu ESOP: là giá thấp nhất 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu hoặc 50% giá thị trường. (Trong đó, giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình của 90 ngày giao dịch trước ngày phát hành)

9.1.5 Đối tượng được mua cổ phiếu: theo quyết định của Hội Đồng Quản trị, là các cán bộ quản lý chủ chốt có đóng góp trong việc tăng doanh thu và cải thiện hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm tính ESOP

9.1.6 Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng

9.1.7 Các quy định khác:

a. Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phiếu đã nhận được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.

b. Trong trường hợp nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do gì hoặc Hội đồng quản trị quyết định thu hồi cổ phiếu ESOP do nhân viên vi phạm các quy định của Công ty, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của nhân viên để làm cổ phiếu quỹ.

c. Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.

d. Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi, được giải toả toàn bộ và những người thừa kế theo pháp luật của nhân viên sẽ được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật.

9.2 Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định, thực hiện hoàn tất các thủ tục và yêu cầu đối với vấn đề nêu tại Điều 9 theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10. Thông qua thay đổi cơ cấu công ty

10.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cơ cấu Công ty theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh Nghiệp, theo đó cơ cấu Công ty sẽ bao gồm:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- Hội Đồng Quản Trị;
- **Ban Kiểm Toán Nội Bộ** (Theo Nghị Định 05/2019/NĐ-CP);
- Tổng Giám Đốc.

10.2 Bãi bỏ Ban Kiểm Soát theo cơ cấu điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh Nghiệp và miễn nhiệm toàn bộ thành viên Ban kiểm soát.

10.3 HĐQT được toàn quyền:

a. Thành lập Ban Kiểm Toán Nội Bộ là tiểu ban hỗ trợ HĐQT theo quy định của pháp luật;
b. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Kiểm Toán Nội Bộ;
c. Bổ nhiệm các cá nhân có năng lực, tính độc lập cao và tiêu chuẩn theo quy định của Nghị Định 05/2019/NĐ-CP làm kiểm toán viên hỗ trợ cho Hội Đồng Quản Trị các công tác liên quan đến kiểm soát; và
a. Các vấn đề khác có liên quan (nếu có).

ĐIỀU 11. Thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty mới (đính kèm) thay thế Quy Chế Quản Trị Nội Bộ ban hành ngày 06/12/2013.

ĐIỀU 12. Thông qua điều lệ sửa đổi

12.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua điều lệ sửa đổi (điều lệ đính kèm).

12.2 Giao cho Người đại diện theo pháp luật công ty ban hành và công bố thông tin điều lệ theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 13. Thông Qua việc Bầu Thêm thành viên Hội Đồng Quản Trị không điều hành.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung 1 Thành viên HĐQT ***không điều hành*** của Công ty như sau:

- Họ và tên ứng viên: **TRẦN HUY THANH TÙNG**
- Sinh năm: 1970
- Số căn cước công dân: 079070003800
- Mô Tả: Ông Trần Huy Thanh Tùng hiện tại là Cổ Đông Sáng Lập và Trưởng Ban Kiểm Soát của Công ty, là người nắm vai trò kiểm soát các hoạt động và giảm thiểu rủi ro. Với kinh nghiệm kiểm soát rủi ro và ý kiến độc lập cao, ông Trần Huy Thanh Tùng tham gia vào Hội Đồng Quản Trị là điều cần thiết và có giá trị;
- Bằng cấp: Cử nhân Kế toán

ĐIỀU 14. Thông qua việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2020

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2020 là một trong 4 Công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Vietnam)
- Công ty Deloitte.

ĐIỀU 15. Thông qua việc trích 10 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế của Công ty để thực hiện các hoạt động bác ái – từ thiện

15.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích 10 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động nhằm phục vụ cho các hoạt động bác ái – từ thiện.

15.2 Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định việc sử dụng, phân bổ nguồn vốn này cho các chương trình và các quỹ nhằm thực hiện các hoạt động bác ái – từ thiện.

ĐIỀU 16. Thông qua thù lao thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2019 và phê chuẩn đề xuất cho năm 2020

16.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua	Mức thù lao thực tế chi trả
Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	2.300.000.000 đồng	2.089.237.500 đồng
Thành viên Ban kiểm soát	0 đồng	0 đồng

16.2 Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao HĐQT năm 2020 như sau:

16.2.1 Thù lao cho các thành viên HĐQT không tham gia điều hành năm 2020 là 2.300.000.000 đồng tỷ đồng

16.2.2 Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền thực hiện phân phối thù lao năm 2020 cho các Thành viên HĐQT không tham gia điều hành.

ĐIỀU 17. Hội Đồng Quản Trị được toàn quyền triển khai và thực hiện các vấn đề nêu tại Nghị quyết này theo quy định Pháp luật.

ĐIỀU 18. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 06 năm 2020. Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG

Nguyễn Đức Tài

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01_2020/BBĐHĐCĐ/TGDĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 06 năm 2020*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động ("Công Ty") như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;

Tên doanh nghiệp: ***CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG ("Công ty")***
Địa chỉ: Số 222 Yersin, P.Phú Cường, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Mã số thuế: 0306731335
Mã chứng khoán: ***MWG***
Thời gian, địa điểm họp: ***13:30 – 17:00 ngày 06/06/2020 tại Tòa nhà MWG, Lô T2-1.2, Đường D1, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.***

A. Thành phần tham dự Đại hội

- Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu MWG theo danh sách cổ đông chốt vào ngày 04 tháng 05 năm 2020 mà Công ty nhận được từ Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam – CN Tp. Hồ Chí Minh.
- Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thành viên Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty và các cổ đông/đại diện cổ đông của Công ty.
- Khách mời:
  - Đại diện Trung tâm lưu ký chứng khoán – Ông Tống Duy Thanh
  - Đại diện đơn vị Kiểm toán Ersn & Young – đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 của Công ty - Ông Ernest Yocng – Phó tổng giám đốc và Ông Phan Văn Tiến – Chủ nhiệm Kiểm toán
  - Đại diện báo đài, đối tác cùng các Anh Chị trong BGĐ của Công ty CP TGDĐ và Công ty CP TM Bách Hoá Xanh.

B. Diễn biến Đại hội

I. Khai mạc Đại hội

1. Giới thiệu thành phần tham gia Đại hội:

- Đoàn chủ tịch bao gồm:
  - Ông Nguyễn Đức Tài – Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội
  - Ông Trần Kinh Doanh – Tổng giám đốc
  - Ông Đặng Minh Lượm – Thành viên HĐQT
  - Ông Đoàn Văn Hiếu Em – Thành viên HĐQT
- Ban thư ký bao gồm:
  - Bà Lê Thị Thu Trang – Trưởng ban thư ký
  - Bà Nguyễn Thanh Ny Ny – Thành viên ban thư ký

- Ban kiểm phiếu đã được đại hội thông qua với tỷ lệ tán thành 100% bao gồm:
  - Ông Hoàng Hữu Hưng – Trưởng Ban kiểm phiếu
  - Ông Lâm Mạnh Quân – Thành viên Ban kiểm phiếu
  - Bà Trần Thị Kim Loan – Thành viên Ban kiểm phiếu

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:
   - Ông Hoàng Hữu Hưng thay mặt Ban kiểm phiếu lên báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông như sau:
   - 100% cổ đông dự Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2020 đều là cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông của MWG theo danh sách chốt cổ đông ngày 04 tháng 05 năm 2020.
   - Tổng số cổ đông của Công ty: 20.184 cổ đông.
   - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 452.817.426 cổ phần.
   - Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội: 1.794 cổ đông.
   - Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đại hội là: 297.450.520 cổ phần.
   - ĐẠT TỶ LỆ: 65,69%
   - Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 của Công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Nội dung Đại hội

1. Ông Nguyễn Đức Tài – Chủ tịch HĐQT trình bày về:
   - Góc nhìn kinh tế vĩ mô của TGDĐ
   - Chính sách ESOP, quan điểm lương thưởng của MWG.
2. Ông Trần Huy Thanh Tùng – trưởng Ban kiểm soát (BKS) trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị.
3. Cổ đông đồng ý đọc nội dung tờ trình đã được cung cấp trên website.

III.Thảo luận tại Đại hội

1. **Câu hỏi 1: Giả sử có bên muốn mua MWG giá 10 tỷ đô hoặc 15 tỷ đô thì công ty có bán không?**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Công ty này được xây dựng để phát triển lớn mạnh không phải xây để bán.

2. **Câu hỏi 2: Chia sẻ về KQKD tháng 5 và lũy kế KQKD 5 tháng? Theo buổi họp analyst meeting gần đây, Anh Tài có chia sẻ quan điểm về thị trường bán lẻ 2020 và các năm tới sức mua yếu đi, vậy đã qua 5 tháng thực tế thì quan điểm này có thay đổi không? Trong 4 tháng số lượng mở mới cửa hàng điện thoại - điện máy mới hoàn thành được 5-6% kế hoạch, vậy Anh Hiếu Em có thể chia sẻ về khả năng hoàn thành kế hoạch mở mới và chuyển đổi cửa hàng 2020?**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Chúng ta đang ở đầu tháng 6 nên chi phí tháng 5 chưa được tổng hợp đầy đủ. Doanh thu có rồi, doanh thu tháng 5 không tệ nhưng đúng như dự báo tháng 6 bắt đầu bị ảnh hưởng và doanh thu tháng 7 sẽ giảm vì tổng cầu giảm. Nhưng việc lợi nhuận có giảm hay không là câu chuyện khác. Vì nếu doanh thu giảm mà kiểm soát tốt chi phí và có cách thức đẩy biên LNG thì lợi nhuận gộp giảm ít hơn.
- Ông Đoàn Văn Hiếu Em: Tháng 11-12/2019 đã đặt kế hoạch về mở mới và doanh số TGDĐ-ĐMX cho năm 2020 nhưng vì dịch bệnh nên 4 tháng đầu năm nay TGDĐ-ĐMX hầu như chưa làm được gì. Từ đầu tháng 5, TGDĐ đã bắt đầu tiến hành triển khai các hạng mục công việc trở lại, ví dụ như mục tiêu đủ 500 shop đồng hồ cuối tháng 5 đã

hoàn tất, mục tiêu thay mô hình kinh doanh ĐMX lớn để trưng bày được nhiều hàng hóa hơn dự kiến cuối tháng 7 hoàn tất. Các vị trí, các mục tiêu mở cửa hàng mới đã chọn xong. Công ty tự tin các mục tiêu 2020 sẽ hiện ra vào cuối năm.

Ngoài ra, trong năm 2020 TGDĐ-ĐMX đặt mục tiêu tất cả nhân viên TGDĐ-ĐMX sẽ thực hiện luôn công việc của nhân viên các công ty tài chính, trả góp. Tại thị trường Việt Nam có khoảng 4-5 công ty tài chính lớn và đang hợp tác với TGDĐ-ĐMX để cung cấp dịch vụ trả góp cho khách hàng tại các shop của TGDĐ-ĐMX. Số lượng nhân viên công ty tài chính không đáp ứng đủ nhu cầu của hơn 2000 shop của chúng tôi nên cũng ảnh hưởng đến việc bán hàng nên từ năm trước chúng tôi đã chuẩn bị để chuyển giao công việc này cho nhân viên TGDĐ-ĐMX thực hiện. Điều này giúp đảm bảo 100% khách hàng tại siêu thị có nhu cầu mua trả góp sẽ được đáp ứng. Thông qua việc này chúng tôi cũng có kết nối đặc biệt với các công ty tài chính để đưa ra các chương trình bán hàng tốt hơn cho khách hàng, các hỗ trợ tốt hơn về chính sách hoa hồng cho TGDĐ. Trong thời gian ngắn sau khi hết dịch gần 10.000 con người của các công ty tài chính đã rút ra, và nhân viên của chúng tôi sẽ phải kiêm luôn khối lượng công việc của gần 10.000 con người này. Đây là hạng mục công việc có nhiều giá trị.

3. **Câu hỏi 3: Việc liên quan dịch bệnh xảy ra làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, có ảnh hưởng đến nguồn cung công ty hay không? Và nếu ảnh hưởng có làm tác động gì đến mục tiêu của Công ty không?**

- Ông Đoàn Văn Hiếu Em: Thời gian đầu diễn ra dịch bệnh công ty cũng lo lắng do dịch bệnh khởi phát tại Trung Quốc là nơi đặt nhà máy sản xuất của nhiều sản phẩm. Tuy nhiên, do TGDĐ đã chủ động từ sớm, thậm chí đã lên kế hoạch nhập hàng 3-6 tháng từ cuối năm trước. Tới thời điểm hiện tại, các đơn hàng đã đặt hàng thì hàng đã về trên 90%. Những đơn hàng mới thì được đảm bảo gần 100%, không bị ảnh hưởng nhiều.
- Ông Nguyễn Đức Tài: may mắn là hiện nay tình hình dịch bệnh tại Trung Quốc đã được kiểm soát, việc xuất khẩu từ Trung Quốc đã quay trở lại nên TGDĐ không bị đứt hàng. Tuy nhiên, tốc độ triển khai sản phẩm mới đang bị chậm lại. TGDĐ có kế hoạch triển khai nhiều sản phẩm OEM (nồi cơm điện, bàn ủi…) trước đây có thể cử đội ngũ sang tận nơi để khảo sát, trao đổi, đặt hàng nhưng do dịch bệnh việc đi lại bị hạn chế nên tốc độ thực hiện dự án đang chậm lại. Không phải nguồn hàng bị đứt gãy ngay nhưng nhiều cơ hội phải trì hoãn lại. Đây cũng là một chi phí cơ hội.

4. **Câu hỏi 4: Supper App sẽ có ưu điểm như thế nào? Kết nối ra sao với người dùng? Chiến lược kinh doanh BHX online như thế nào? Những công việc cần làm để đẩy mạnh BHX online là gì? Vì để bán được hàng thực phẩm và FMCGs online rất khó, cụ thể là khâu vận chuyển và trữ hàng.**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Câu hỏi đầu tiên công ty xin được giữ bí mật đến cuối quý 4 năm nay. Về BHX, Công ty đang rất tập trung đầu tư cho BHX online và quyết định mở nhiều DC để phục vụ việc mở rộng kinh doanh. Nếu thời điểm nay năm trước chỉ có 1 DC ở HCM thì công ty dự kiến đến tháng 10 năm nay có 9-10 DC phân bổ khắp thành phố để giảm đoạn đường đi từ DC đến nhà khách hàng đến mức mà mua online còn nhanh hơn tự đi mua tại siêu thị.

5. **Câu hỏi 5: Ngành bán lẻ đang đối mặt với sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử, cách ứng phó của công ty như thế nào?**

Ông Nguyễn Đức Tài: Trong tương lai tôi đánh giá không còn sự phân biệt giữa bán lẻ online và offline. Các nhà bán lẻ online cũng phải mở mạng lưới điểm kết nối với khách hàng. Ngược lại, nhà bán lẻ offline muốn tồn tại cũng phải mở rộng bán online. Và tất cả đều phải vận hành mô hình online + offline trong 5 năm tới. Theo tôi, làm offline khó hơn nhiều vì vận hành mạng lưới cửa hàng và DC phức tạp. Nếu nhà bán lẻ offline nào có ý thức đầu tư cho online sẽ đi về tương lai dễ dàng hơn so với chiều ngược lại.

6. **Câu hỏi 6: Trước đây doanh thu cửa hàng chỉ cần 1,2 tỷ và biên lợi nhuận gộp**

18% là hòa vốn ở cửa hàng, gần đây tháng 3 nếu doanh số là 1.6 tỷ và lãi gộp là 25% thì mới hòa vốn ở cấp DC. Vậy Công ty có kịch bản gì cho Bách Hóa Xanh có lãi trong tương lai?

- Ông Trần Kinh Doanh: Tháng 3 là tháng doanh thu đột biến tỷ BHX nên đã có lời (lãi trước khấu hao ở cấp độ cửa hàng và trung tâm phân phối) nhưng không công bố nhiều do đây phần lớn là may mắn (doanh thu chuỗi BHX đạt trên 1.900 tỷ). Các tháng sau tháng 3, biên lợi nhuận gộp tháng 4-5 đã được cải thiện đạt mức 24%-25%. Với mức lãi gộp như vậy, chi phí trang trải cho cửa hàng tầm 20%-21%, chi phí hoạt động cho trung tâm phân phối (DC) tầm 5-6%. Tiền đang kiếm được đang vừa vặn trang trải cho cửa hàng và DC. Để có lời, doanh thu của cửa hàng phải được đẩy lên và cải thiện lợi nhuận gộp chút nữa.

  Việc tăng cường mở rộng hệ thống cửa hàng nhanh có ảnh hưởng đến hiệu quả của BHX, thứ nhất là đầu tư trung tâm phân phối mới, phải mấy vài ba tháng mới phục vụ đủ mấy chục shop trong khi ngay lập tức đã tốn chi phí vận hành. Thứ hai, các khu vực mở shop của BHX chia thành 2 vùng lớn: 1 là các tỉnh lớn như TPHCM, Đồng Nai, Bình Dương, BR-VT… ở đó mô hình shop lớn 3 tỷ đang cố gắng đẩy doanh thu tăng khoảng 30%-40%. Tại TPHCM, đang lên kế hoạch triển khai những shop doanh thu 4-5 tỷ tháng với gần 4000-5000 mặt hàng kinh doanh. Nhưng đi mở những tỉnh mới, doanh thu TB shop mở mới chỉ 1.2 -1.3 tỷ vì khách hàng vẫn còn lạ lẫm với mô hình này và cần thời gian để doanh thu tăng dần lên. Nhưng chắc chắn việc doanh thu tăng lên sẽ xảy ra vì điều đó đã được nhìn thấy ở các tỉnh như Long An, Bến Tre…
- Ông Nguyễn Đức Tài: Khi mình đạt quy mô nào đó và các nhà cung cấp tin rằng mình trở nên to lớn trong tương lai thì họ sẽ tăng hỗ trợ. Với quy mô doanh thu dự kiến 20.000 tỷ năm 2020 đủ để xây niềm tin lớn cho tương lai. Mục tiêu năm 2021 Bách Hóa Xanh có lời.

7. **Câu hỏi 7: Khi nào Super App được ra mắt? Mục tiêu dài hạn của Super App này hướng đến khách hàng như thế nào.**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Ứng dụng có 4 phần lớn nhưng phần đầu tiên liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết (Loyalty program) sẽ được ra mắt quý 4 năm nay.

8. **Câu hỏi 8: Chuỗi Bigphone ở Campuchia có ý định mở rộng không?**

- Ông Đoàn Văn Hiếu Em: tại thị trường Việt Nam có quá nhiều ưu tiên, nên chúng tôi xác định thời gian vừa qua là "học việc" tại thị trường Campuchia. Cuối năm ngoái, Công ty đã khai trương shop ĐMX đầu tiên tại Campuchia và trả ra tín hiệu khá khả quan, so với mô hình điện thoại đơn thuần trước đó, do cơ hội tạo ra doanh thu/m2 cao hơn. Trong tương lai sẽ tập trung mở cửa hàng điện máy tại Campuchia. Trong thời gian dịch bệnh đã mở thêm 3 shop và mục tiêu năm nay mở được tầm 50-60 cửa hàng tại Campuchia. Thị trường Campuchia bằng 1/10 thị trường Việt Nam nên số cửa hàng ở Campuchia khoảng 100 (1/10 số 1000 cửa hàng ĐMX tại Việt Nam) trừ đi những khu vực lạc hậu, khó khăn và 50-60 cửa hàng là con số hợp lý.

9. **Câu hỏi 9: Tại sao BHX không mở rộng ra thêm các tỉnh mới? Có phải để đạt hòa vốn hay vì các tỉnh còn lại sức mua kém?**

- Ông Trần Kinh Doanh: Bách Hóa Xanh quyết định sẽ mở trong 24-25 tỉnh từ Đaklak/Khánh Hòa đến Cà Mau và khả năng năm 2021 cũng không đi ra khỏi các tỉnh đó. Năm nay dự kiến 1800-1900 shop. Năm 2021 sẽ bổ sung thêm 500-600 shop. Công ty chủ trương tạm không mở rộng thêm địa bàn mới mà tăng độ phủ tại các tỉnh hiện có để đạt mục tiêu có lời trong 2021. Nói như vậy, không có nghiã là BHX chỉ dừng lại ở đó, BHX sẽ chắc chắn ra tới Miền Bắc trong tương lai.
- Ông Nguyễn Đức Tài: Nếu năm 2021 BHX có hơn 2.000-2.500 cửa hàng, doanh thu 1 cửa hàng đạt 2 tỷ/tháng thì doanh thu BHX có thể đạt 48.000-60.000 tỷ đồng vượt qua bất kỳ chuỗi bán lẻ nào khác trên thị trường.

10. **Câu hỏi 10: Ngoài chính sách thu hút và giữ nhân sự thì công ty có lợi thế cạnh tranh nào khác để phát triển trong tương lai?**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Hai yếu tố chính là con người và văn hóa phục vụ khách hàng. Suy nghĩ làm cách nào làm cho nhân viên hiệu quả, làm cho khách hàng hài lòng chính là hai thế mạnh của MWG.

11. **Câu hỏi 11: BHX có bao nhiêu trung tâm phân phối (DC) và Công ty có định mở thêm hay không?**

- Ông Đỗ Tuấn Anh: Theo như định hướng BHX năm nay sẽ ra tới Khánh Hòa, các DC mới mở thu nhỏ lại phục vụ số lượng shop ít hơn nhưng giảm khoảng cách từ DC đến cửa hàng. Hiện mình đang có 8 DC, cuối năm nay lên 22 cái.

12. **Câu hỏi 12: Lý do không làm stock option? Từ tháng 5 đến nay nhu cầu điện thoại điện máy phục hồi ra sao so với mức thông thường?**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Lý do không làm stock option vì tình hình dịch bệnh năm nay khó khăn nên không phù hợp để làm điều mới, khả năng lớn năm sau sẽ làm nếu tình hình ổn định trở lại.
- Ông Đoàn Văn Hiếu Em: nhận thấy cơ hội lớn để tiếp tục phát triển chuỗi ĐMX. Ngay khi hết dịch, Công ty đã có kế hoạch triển khai ngay lập lức trong khi nhiều nhà bán lẻ khác còn loay hoay. Trong tuần cuối tháng 4 doanh số tăng mạnh và tháng 5 vừa rồi là đại thắng của ĐMX trong mùa nóng. Tương lai, ĐMX có thể chiếm thêm thị phần ở vùng sâu xa hơn với mô hình ĐMX nhỏ hơn mini hiện tại diện tích chỉ còn ½ hiện tại tầm 150-180m2, có 60-70% số sản phẩm ĐMX mini bây giờ để có thể đi sâu vào nhiều địa phương. Vì vậy, tôi tin rằng thị phần của ĐMX có thể lên đến 50-60% trong tương lai. Về thị trường điện thoại nói chung, thị trường một phần đã bão hòa từ cuối năm trước, do dịch bệnh nên tháng 3-4 năm nay không nhiều hãng ra mẫu mới, nên doanh thu ngành hàng điện thoại tại Việt Nam sụt giảm. Tuy nhiên, dù thị trường có sự sụt giảm nhưng MWG luôn cố gắng làm tốt hơn thị trường. Một số ngành hàng như laptop và máy lạnh tăng trưởng mạnh.

13. **Câu hỏi 13: Công ty còn giữ dự định doanh số 2022 đạt 10 tỷ đô không? Nếu nhìn xa hơn năm 2025 công ty ước đạt doanh số bao nhiêu?**

- Ông Nguyễn Đức Tài: Số 10 tỷ đô là ước mơ đặt ra khi doanh thu tại thời điểm đó đạt hơn 2 tỷ đô. Năm nay, chúng ta hoạch định khoảng 5 tỷ đô. Cột mốc 10 tỷ đô sẽ đến trong 5 năm, mỗi năm cộng thêm khoảng 1 tỷ đô. Nếu BHX đi nhanh hơn thì cột mốc 10 tỷ đô có thể rút xuống trong 3-4 năm tới. Sau khi BHX có lời sẽ tăng tốc mở rộng trở lại.

VI. Kết quả biểu quyết thông qua nội dung Đại hội

ĐIỀU 1 : BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	**297.546.041**	**193.380**	**46.780**	**8.351.739**
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	**97,19%**	**0,06%**	**0,02%**	**2,73%**

ĐIỀU 2 : BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	**297.681.954**	**0**	**43.170**	**8.412.816**

% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,24%	0%	0,01%	2,75%

ĐIỀU 3 : BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2019

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.623.179	10	48.680	8.466.071
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,22%	0%	0,02%	2,76%

ĐIỀU 4 : KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.455.943	22.400	76.160	8.583.437
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,16%	0,01%	0,02%	2,81%

ĐIỀU 5 : BÁO CÁO KẾT QUẢ CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT TỪ LỢI NHUẬN GIỮ LẠI NĂM 2018 CHO CÁC CỔ ĐÔNG

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.453.077	0	98.910	8.585.953
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,16%	0%	0,03%	2,81%

ĐIỀU 6 : BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2018 (ESOP 2018)

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.469.326	10.683	59.118	8,598,813
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,17%	0%	0,02%	2,81%

ĐIỀU 7 : THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT DỰA TRÊN KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.393.569	31.286	113.502	8.599.583
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,14%	0,01%	0,04%	2,81%

ĐIỀU 8 : THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA TRÊN KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019 (ESOP 2019)

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	285.608.559	11.868.630	57.688	8.603.063
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	93,29%	3,88%	0,02%	2,81%

ĐIỀU 9 : THÔNG QUA CHÍNH SÁCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2020 (ESOP 2020)

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	277.782.830	19.301.969	48.230	9.004.911
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	90,74%	6,30%	0,02%	2,94%

ĐIỀU 10 : THÔNG QUA THAY ĐỔI CƠ CẤU CÔNG TY

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.077.013	9.540	46.136	9.005.251
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,04%	0%	0,02%	2,94%

ĐIỀU 11 : THÔNG QUA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.458.881	0	59.106	8.619.953
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,16%	0%	0,02%	2,82%

ĐIỀU 12 : THÔNG QUA ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	297.424.513	0	32.946	8.680.481
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	97,15%	0%	0,01%	2,84%

ĐIỀU 13 : THÔNG QUA BẦU THÊM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	296.796.460	9.560	669.513	8.662.407
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	96,95%	0%	0,22%	2,83%

ĐIỀU 14 : THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2020

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	296.817.960	0	657.373	8.662.607
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	96,96%	0%	0,21%	2,83%

ĐIỀU 15 : THÔNG QUA VIỆC TRÍCH 10 TỶ ĐỒNG TỪ LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CÔNG TY ĐỂ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG BÁC ÁI – TỪ THIỆN

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	295.282.833	1.362.107	810.883	8.682.117
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	96,45%	0,44%	0,26%	2,85%

ĐIỀU 16 : THÔNG QUA THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ PHÊ CHUẨN ĐỀ XUẤT CHO NĂM 2020

Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số cổ phần	296.749.469	23.760	698.851	8.665.860
% số quyền biểu quyết tham dự đại hội	96,93%	0,01%	0,23%	2,83%

Hội đồng quản trị được toàn quyền triển khai và thực hiện các vấn đề nêu tại nghị quyết này theo quy định pháp luật

V. Bế mạc Đại hội

- Bà Lê Thị Thu Trang thay mặt Ban thư ký Đại hội – đọc Biên bản Đại hội và được Đại hội thống nhất thông qua.
- Ông Nguyễn Đức Tài tuyên bố bế mạc Đại hội

TM. Ban Thư Ký	**Chủ tọa Đại hội**
Lê Thị Thu Trang	*Nguyễn Đức Tài*

Số: 01_2020/TT/ĐHĐCĐ/MWG **TP.HCM, ngày 19 tháng 05 năm 2020**

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động;

Hội Đồng Quản Trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua các vấn đề sau:

ĐIỀU 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019

1.1.1 Kết thúc năm 2019, MWG ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 102.174 tỷ đồng (tăng trưởng 18%) và lợi nhuận sau thuế (LNST) đạt 3.836 tỷ đồng (tăng trưởng 33%) so với năm 2018. Với kết quả này, Công ty hoàn thành 94% kế hoạch doanh thu và 107% kế hoạch LNST cả năm. MWG tiếp tục giữ vững vị thế nhà bán lẻ số 1 Việt Nam và là công ty bán lẻ Việt Nam duy nhất lọt Top 100 nhà bán lẻ hàng đầu châu Á – Thái Bình Dương.

1.1.2 Doanh thu đến từ các giao dịch online trong năm đạt 12.682 tỷ đồng và chiếm hơn 12% tổng doanh thu của Công ty. Như vậy, MWG là công ty có doanh số lớn nhất trong tổng giá trị thị trường bán lẻ trực tuyến hàng hóa tại Việt Nam.

1.1.3 Biên lợi nhuận gộp đạt 19,1% (+1,4% so với năm 2018) và là mức cao nhất từ trước tới nay. Biên lợi nhuận gộp của hầu hết các ngành hàng được cải thiện từ quý 3/2019 nhờ MWG chủ động mở rộng danh mục hàng hóa, đẩy mạnh bán sản phẩm đến từ các thương hiệu đa dạng với nhiều mẫu mã và phân khúc giá để khách hàng dễ lựa chọn. Nhiều sản phẩm được ưa chuộng có sản lượng tiêu thụ lớn, dù doanh thu đóng góp không cao nhưng đem lại lợi nhuận tốt.

1.1.4 Quy mô 3.058 cửa hàng với tốc độ mở mới hơn 2 cửa hàng mỗi ngày trong năm 2019. Trong đó, chuỗi ĐMX và BHX cùng vượt mốc 1.000 cửa hàng tháng 12/2019. Cụ thể là:

- Chuỗi ĐMX có 1.018 cửa hàng, thêm 268 cửa hàng mới so với cuối năm ngoái do cả mở mới và chuyển đổi từ cửa hàng TGDĐ.
- Chuỗi Bách Hóa Xanh (BHX) thêm 603 điểm bán, nâng tổng số cửa hàng BHX lên 1.008.
- Công ty có 1.013 cửa hàng bán lẻ điện thoại, bao gồm 996 cửa hàng TGDĐ và 17 cửa hàng Điện Thoại Siêu Rẻ (ĐTSR).
- Chuỗi Bigphone có 19 siêu thị tại Campuchia.

1.1.5 Thông thường, việc mở rộng mạng lưới mạnh mẽ có ảnh hưởng ngắn hạn tới biên lợi nhuận ròng do làm tăng % chi phí bán hàng trên doanh thu nhưng MWG vẫn tăng biên LNST cả năm lên mức 3,8%, cao hơn đang kể so với 3,3% năm 2018.

1.1.6 Với sự dẫn dắt của CEO mới Công ty Cổ Phần Thế Giới Di Động – đơn vị kinh doanh bán lẻ điện thoại & điện máy vận hành hai chuỗi TGDĐ và ĐMX, Công ty đã có những thay đổi về "CHẤT" với nhiều nỗ lực triển khai vượt kỳ vọng như:

- Trong bối cảnh thị trường chung đi ngang hoặc sụt giảm ở hầu hết các ngành hàng chính thuộc nhóm công nghệ, điện tử và điện lạnh, ngoài sự tăng trưởng trên 30% đối với máy lạnh và trên 10% đối với máy tính xách tay (MTXT); MWG tiếp tục tăng trưởng doanh số dương ở tất cả các ngành hàng kinh doanh. Cụ thể là, tăng trưởng 2% đối với ĐTDĐ, từ 10% đến 20% đối với MTXT - điện tử - điện lạnh khác và hơn 60% đối với máy lạnh so với năm 2018. Điều này giúp MWG liên tục gia tăng thị phần và nới rộng khoảng cách với các nhà bán lẻ khác.
- Tiếp tục triển khai việc chuyển đổi hơn 30 siêu thị từ TGDĐ thành ĐMX mini hoặc ĐMX. Mục đích của việc chuyển đổi cửa hàng là tăng doanh số thông qua nỗ lực mở rộng diện tích để kinh doanh thêm nhóm sản phẩm điện máy tại các cửa hàng TGDĐ đang có doanh thu cao và nằm ở các khu vực mà chuỗi bán lẻ điện máy hiện đại còn chưa phủ dày đặc.
- Hoàn thành nâng cấp layout trưng bày mới cho gần 500 siêu thị ĐMX mini (so với kế hoạch 200 cửa hàng đầu năm 2019). Như vậy, toàn bộ cửa hàng ĐMX mini hiện tại đã được sắp xếp theo layout mới, có sức trưng bày tối ưu khoảng 70%-80% số mặt hàng so với cửa hàng ĐMX lớn.
- Khai thác ngành hàng mới – đồng hồ: 253 cửa hàng shop-in-shop mang về doanh thu 800 tỷ đồng với gần 430.000 sản phẩm được bán ra chỉ trong 10 tháng triển khai năm 2019.
- Đẩy mạnh kinh doanh máy tính xách tay với 26 Trung tâm Laptop và gần 500 điểm trưng bày sản phẩm trong TGDĐ & ĐMX từ T9/2019, liên tục duy trì tăng trưởng trên 30% trong 4 tháng cuối năm.
- Triển khai thử nghiệm chuỗi cửa hàng "Điện Thoại Siêu Rẻ", từ tháng 8/2019, tập trung phục vụ nhóm khách hàng quan tâm đến giá rẻ. Các cửa hàng ĐTSR có diện tích từ 15-20m2, được tối ưu hoá về chi phí vận hành để mang đến cho khách hàng các sản phẩm chính hãng với giá bán lẻ hấp dẫn cho phân khúc từ 8 triệu trở xuống
- Ra mắt cửa hàng điện máy Bigphone+ đầu tiên tại Campuchia sau 3 năm đưa thương hiệu bán lẻ điện thoại Bigphone ra thử nghiệm ngoài thị trường Việt Nam.

1.1.7 Doanh thu từ bán lẻ thực phẩm tươi sống và hàng tiêu dùng thiết yếu đến từ chuỗi Bách Hóa Xanh năm 2019 đạt 10.770 tỷ đồng, gấp 2,5 lần doanh thu năm 2018. Như vậy, BHX là chuỗi có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao nhất trong các mô hình bán lẻ của MWG. Từ 405 cửa hàng hầu hết tại Tp.HCM vào cuối năm 2018, BHX đã có 1.008 cửa hàng tại thời điểm 31/12/2019, bao gồm:

- 575 cửa hàng tại 20 thị trường tỉnh, tương đương khoảng 57% số cửa hàng của toàn chuỗi (so với mức 8% cuối tháng 12/2018).
- 188 cửa hàng lớn 300m2, chiếm khoảng 19% số cửa hàng toàn chuỗi (so với mức 8% cùng kỳ năm ngoái).

1.1.8 Năm 2019 cũng ghi nhận những bước phát triển mạnh mẽ của chuỗi BHX như:

- BHX vượt mốc 700 cửa hàng và doanh thu tháng đạt trên 1.000 tỷ từ tháng 8/2019 (trước 4 tháng so với dự kiến). Đây là tiền đề quan trọng để chuỗi tự tin đẩy nhanh tốc độ mở mới và tiến ra khu vực miền trung ngay trong năm nay. Do mở rộng phạm vi hoạt động, Công ty đã đầu tư xây dựng thêm các kho/trung tâm phân phối để phục vụ hoạt động logistics hiệu quả. Đây là nền tảng cần thiết và phải được chuẩn bị nhiều tháng trước khi triển khai các cửa hàng ở tỉnh mới. Như vậy, chỉ sau 4 năm ra mắt trên thị trường, BHX đã mở rộng được hơn 1.000 điểm bán, ghi nhận mức lợi nhuận (EBITDA dương) tại cửa hàng và bù đắp được một phần chi phí kho vận – trung tâm phân phối.
- Mở rộng hoạt động tại 21 tỉnh thành khu vực Nam Bộ và duyên hải Nam Trung Bộ so với chủ yếu chỉ ở Tp.HCM cuối 2018. Triển khai cửa hàng Double Shop - BHX kết hợp bán hàng gia dụng.
- Tính trung bình cho cả năm, doanh thu một cửa hàng BHX mỗi tháng đạt trên 1,3 tỷ đồng trong năm 2019, tăng trưởng khoảng 45% so với mức trên 900 triệu đồng năm 2018.
- Tăng trưởng doanh thu bình quân các cửa hàng hiện hữu (khai trương trước ngày 1/1/2018) đạt trên 20%, toàn bộ số cửa hàng này đều ở TpHCM. Các cửa hàng đã hoạt động ổn định ở thành phố đạt doanh thu trung bình trên 1,4 tỷ đồng/tháng. Các cửa hàng ở tỉnh cần thời gian để khách hàng thấy thú vị và quen dần với việc mua sắm hàng ngày trong cửa hàng hiện đại.
- Biên lợi nhuận gộp sau hủy hàng và mất mát đạt trên 19% cho cả năm 2019 (+3% so với năm 2018). Riêng tháng 12, biên lợi nhuận gộp đã vượt 20%.
- Thực phẩm tươi sống, hàng mát và đông lạnh đóng góp gần 50% tổng doanh thu năm 2019 so với khoảng 40% năm trước.

1.1.9 BGĐ và toàn thể nhân viên tiếp tục đồng thuận và mạnh mẽ sống với văn hoá Đặt Khách Hàng Làm Trọng Tâm trong mọi suy nghĩ và hành động, đem đến cho khách hàng trải nghiệm và dịch vụ vượt trội.

1.1.10 Vinh dự nhận được ghi nhận từ các tổ chức uy tín trong và ngoài nước như:

a. Là công ty Việt Nam duy nhất góp mặt trong Top 100 nhà bán lẻ hàng đầu Châu Á – Thái Bình Dương (Top 100 Retailers in Asia – Pacific).
b. Quán quân trong Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2019 do Tạp Chí Nhịp Cầu Đầu Tư vinh danh
c. Lần thứ 5 liên tiếp kể từ khi niêm yết trên sàn chứng khoán, được vinh danh trong Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam của Tạp chí Forbes.
d. Đứng thứ 2 trong Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trong bảng xếp hạng VNR 500 năm 2019.

Kết quả hoạt động kinh doanh 2019:

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Thực tế 2019	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ hoàn thành	Thực tế 2018	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu thuần	102.174	108.468	94,2%	86.516	18,1%
Lợi nhuận sau thuế	3.836	3.571	107,4%	2.880	33,2%

Chi tiết Báo cáo tài chính 2019 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.mwg.vn

Chỉ tiêu	Thực tế 2019	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ hoàn thành	Thực tế 2018	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu	102.174	108.468	94,2%	86.516	18,1%
Lợi nhuận trước thuế	5.053			3.786	
Lợi nhuận sau thuế	3.836	3.571	107,4%	2.880	33,2%
Tồn kho	25.745			17.446	
Tài sản ngắn hạn khác	9.266			5.926	
Tài sản dài hạn	6.696			4.751	
Tổng tài sản	**41.708**			**28.123**	
Phải trả người bán	12.055			8.245	
Nợ ngắn hạn khác	16.387			9.685	
Vốn chủ sở hữu	12.144			8.983	
Nợ dài hạn khác	1.122			1.210	
Tổng nguồn vốn	**41.708**			**28.123**	

1.2 HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Các buổi họp của Hội đồng Quản trị ("HĐQT")

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch	12	100%
2	Trần Lê Quân	Thành viên	2	17%
3	Trần Kinh Doanh	Thành viên	12	100%
4	Điêu Chính Hải Triều	Thành viên	12	100%
5	Robert Willett	Thành viên	12	100%
6	Thomas Lanyi	Thành viên	12	100%
7	Đặng Minh Lượm	Thành viên	12	100%
8	Đoàn Văn Hiếu Em	Thành viên	10	83%
9	Đào Thế Vinh	Thành viên	10	83%

(Thành viên độc lập: 3/8, Thành viên không điều hành 4/8)

Thông qua các buổi họp thường kỳ, bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ/HĐQT-2019	09/01/2019	Thông qua việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
2	02/2019/HĐQT/NQ-TGDĐ	08/01/2019	Thông qua việc bầu Hội đồng Quản lý quỹ từ thiện Mái Ấm TGDĐ căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 12/09/2014
3	03/NQ/HĐQT-2019	22/02/2019	Thông qua việc tăng vốn điều lệ cho CTCP TM Bách hóa Xanh
4	01_2019/NQĐHCĐ/TGDĐ	22/03/2019	Thông qua Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
5	04/NQ/HĐQT-2019	26/03/2019	Thông qua việc bổ nhiệm Tổng Giám Đốc
6	05/NQ/HĐQT-2019	01/04/2019	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019
7	06/2019/HĐQT/NQ-MWG	23/04/2019	Thông qua phương án phát hành quyền chọn mua cổ phần
8	07/2019/HĐQT/NQ-MWG	23/04/2019	Thông qua hồ sơ chuẩn bị cho việc phát hành quyền chọn mua cổ phần
9	08/HĐQT/NQ-MWG	08/05/2019	Thông qua phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt dựa trên KQKD năm 2018
10	09/NQ/HĐQT-2019	23/08/2019	Thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.
11	10/NQ/HĐQT-2019	23/08/2019	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.
12	11/NQ/HĐQT-2019	17/09/2019	Thông qua kết quả phát hành 50.000 cổ phiếu.
13	12.1/NQ/HĐQT-2019	18/10/2019	Thông qua việc giải tỏa hợp pháp cho những trường hợp tử tuất theo quy chế ESOP 2016,2017
14	12.2/NQ/HĐQT-2019	22/10/2019	Thông qua danh sách tử tuất được giải tỏa hạn chế cổ phiếu
15	12/NQ/HĐQT-2019	27/11/2019	Thông qua phương án phát hành ESOP
16	13/NQ/HĐQT-2019	27/11/2019	Thông qua hồ sơ phát hành
17	14/NQ/HĐQT-2019	13/12/2019	Thông qua kế hoạch kinh doanh
18	15/NQ/HĐQT-2019	13/12/2019	Thông qua việc thu hồi cổ phiếu của nhân viên.

Nhờ đó, tập thể Công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động (MWG) đã hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông trong năm 2019 giao phó.

1.3 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020

Năm 2020, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động chung như sau:

1.3.1 Tập trung đôn đốc, giám sát việc triển khai kế hoạch để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh;

1.3.2 Phối hợp với Ban Kiểm soát tăng cường việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Ban Giám đốc để cùng đưa Công ty từng bước chuyên nghiệp theo quy chuẩn của một Công ty đại chúng;

1.3.3 Tiếp tục tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ và bất thường để lắng nghe kiến nghị của Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành, từ đó HĐQT đưa ra những quyết nghị thiết thực và hiệu quả cho Ban Điều hành triển khai thực hiện.

ĐIỀU 2. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

2.1 THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát có 3 thành viên như sau:

STT	Họ & tên	Chức danh
1	Trần Huy Thanh Tùng	Trưởng ban
2	Hoàng Hữu Hưng	Thành viên
3	Đỗ Thị Loan	Thành viên

2.2 HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

2.2.1 Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh theo các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2019;

2.2.2 Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của HĐQT và BGĐ;

2.2.3 Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Trong năm 2019, Ban Kiểm Soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm Soát nhằm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2019. Cũng như hoạt động của HĐQT, thành viên Ban Kiểm Soát không nhận thù lao và hoạt động của Ban Kiểm Soát không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào

2.3 BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

2.3.1 Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ

a. Các nghị quyết được thông qua bởi ĐHĐCĐ thường niên 2019 đã triển khai và thực hiện đầy đủ;
b. Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 15% (1.500VND/cổ phiếu) cho cổ đông hiện hữu;
c. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động: MWG đã hoàn tất việc phát hành 10.520.045 cổ phần (tương đương 2,4% cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành) cho 4.072 người lao động vào tháng 12/2019 và tháng 01/2020;
d. Tăng vốn đầu tư cho Chuỗi Bách Hóa Xanh thêm 1.000 tỷ đồng (22/02/2019) tỷ đồng phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh doanh Bách Hóa Xanh.

2.3.2 Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của HĐQT và BGD:

a. Trong năm 2019, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp theo đúng quy định điều lệ Công ty;
b. Tuân thủ nghiêm các điều lệ của MWG và pháp luật;
c. Tập trung tối ưu doanh thu trên mỗi cửa hàng chuỗi thegioididong.com, Điện Máy Xanh và Bách Hoá Xanh;

d. Cải thiện biên lãi gộp của tất cả các chuỗi;
e. Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng được đặt lên hàng đầu.

Kết luận: HĐQT đã thực hiện hợp lệ Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ theo đúng thẩm quyền, nội dung các Nghị quyết này tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật nhà nước Việt Nam.

2.3.3 Giám sát tình hình tài chính

a. Ban Kiểm Soát đồng ý với ý kiến của công ty kiểm toán là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019. Báo cáo tài chính được trình bày trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng quan số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán (đơn vị tính: tỷ đồng)

Báo cáo KQHĐKD	**Năm 2019**	**Năm 2018**	**Tỷ lệ tăng trưởng**
Doanh thu	102.174	86.516	18%
Lợi nhuận trước thuế	5.053	3.786	33%
Lợi nhuận sau thuế	3.836	2.880	33%

Bảng cân đối kế toán	**31/12/2019**	**1/1/2019**
Tài sản ngắn hạn	35.012	23.372
Tài sản dài hạn	6.696	4.751
Tổng tài sản	**41.708**	**28.123**
Nợ ngắn hạn	28.442	17.929
Nợ dài hạn	1.122	1.210
Nợ phải trả	**29.565**	**19.139**
Vốn chủ sở hữu	**12.144**	**8.983**
Tổng nguồn vốn	**41.708**	**28.123**

b. Công ty đã hoàn thành 94% kế hoạch doanh thu và 107% kế hoạch LNST cả năm.

2.3.4 Giám sát tình hình hoạt động

a. Hoạt động quản trị rủi ro
Hoạt động quản trị rủi ro năm 2019 của Công ty đã có sự phát triển đáng kể và gắn bó chặt chẽ hơn với hoạt động kinh doanh. Ban Kiểm Soát đã tham gia các đầy đủ các cuộc họp với Ban giám đốc và các cấp quản lý trực tiếp đánh giá rủi ro cấp Công ty và rủi ro liên quan đến quy trình của các phòng ban cũng như thường xuyên trao đổi và đóng góp ý kiến với Ban Lãnh đạo Công ty.
b. Hoạt động kiểm tra của phòng kiểm soát nội bộ
Phòng kiểm soát nội bộ vẫn tiếp tục là một bộ phận trực thuộc BGĐ. Kiểm soát nội bộ có đầy đủ nguồn lực cần thiết và quyền tiếp cận thông tin để thực hiện kiểm toán. Kiểm soát nội bộ cũng có quyền tiếp cận trực tiếp tới Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm Soát để báo cáo về các kết quả kiểm toán

Kết quả đánh giá sự tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy định: Ban Kiểm Soát nhận thấy không có rủi ro trọng yếu trong hệ thống kiểm soát nội bộ cũng như việc tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy định của các nhân viên và quản lý Công ty. Trong năm 2019, các phát hiện kiểm toán đã được xác định trách nhiệm và đưa vào tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc của từng cá nhân liên quan, giúp nâng cao đáng kể ý thức về tuân thủ của các cấp quản lý và nhân viên. Các kế hoạch hành động nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát theo khuyến nghị của kiểm soát nội bộ cũng được các khối điều hành trong Công ty triển khai đầy đủ.

ĐIỀU 3. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2019

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và báo cáo của Ban kiểm soát ("BKS") về tình hình hoạt động của Công ty.

Các chỉ tiêu chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ như trong Báo Cáo Tài Chính Kiểm Toán đính kèm.

ĐIỀU 4. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau:

ĐVT: tỷ đồng	**Kế hoạch 2020**	**Thực hiện 2019**	**Kế hoạch 2020 so với thực hiện 2019**
Doanh thu thuần hợp nhất	110.000	102.174	108%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	3.450	3.836	90%

4.1 Năm 2020, nền kinh tế toàn cầu bị tổn thất nghiêm trọng do tác động của đại dịch Covid-19 và được dự báo sẽ trải qua sự sụt giảm mạnh hơn cả cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Hầu hết các ngành nghề kinh doanh đều chịu ảnh hưởng tiêu cực do (i) chuỗi cung ứng bị đứt gãy, (ii) sự sụt giảm trong tổng cầu tiêu thụ và (iii) hoạt động kinh doanh bị gián đoạn do các biện pháp quyết liệt của Chính Phủ để kiểm soát lây nhiễm dịch bệnh trong cộng đồng.

4.2 Mặc dù nằm trong nhóm các ngành chịu thiệt hại nặng nề nhất từ dịch bệnh, MWG vẫn đặt mục tiêu phấn đấu cho năm 2020 là (i) tiếp tục tăng trưởng doanh thu nhờ sự tích cực chuyển đổi các cửa hàng từ chuỗi Thế Giới Di Động sang Điện Máy Xanh và sự mở rộng mạnh mẽ của chuỗi Bách Hóa Xanh và (ii) bảo vệ 90% mức lợi nhuận ròng so với năm 2019. Mục tiêu được Công ty đặt ra dựa trên bối cảnh đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam đã được Chính Phủ kiểm soát tốt từ cuối tháng 4 và giả định không có làn sóng quay lại của dịch bệnh trong những tháng tiếp theo dẫn đến việc gián đoạn hoạt động kinh doanh.

4.3 Kế hoạch này là thách thức đòi nỏi nỗ lực chiến đấu rất lớn từ toàn thể đội ngũ nhân viên của Công ty vì (i) đợt bùng phát dịch bệnh rơi đúng vào giai đoạn cao điểm của hoạt động bán lẻ điện thoại - điện máy và hai chuỗi Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh không còn nhiều cơ hội cải thiện doanh thu trong nửa cuối năm do các sự kiện thể thao quan trọng đã phải dời sang năm 2021; trong khi (ii) hoạt động bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng thiết yếu – trụ cột tăng trưởng bền vững của Công ty trong tương lai – vẫn đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng và chưa mang lại lợi nhuận.

4.4 Công ty đã xây dựng từ sớm nhiều kịch bản ứng phó để luôn sẵn sàng phục vụ khách hàng, duy trì hoạt động kinh doanh một cách an toàn, đảm bảo sức khỏe cho khách hàng và nhân viên. Đồng thời, MWG cũng chủ động kiểm soát chi phí, tối ưu hàng tồn kho, đảm bảo dòng tiền lành mạnh, sẵn sàng nguồn lực để phát triển mạnh mẽ hơn sau khi dịch bệnh kết thúc.

4.5 Đối với hoạt động kinh doanh điện thoại, điện máy:

a. Các kế hoạch chuyển đổi, nâng cấp layout trưng bày và mở mới cửa hàng được tạm hoãn trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát sẽ bắt đầu triển khai trở lại ngay sau khi Chính Phủ công bố dịch Covid-19 được kiểm soát tại Việt Nam.

b. Dịch bệnh làm tổng cầu tiêu thụ sụt giảm khi thu nhập của đa số người dân bị ảnh hưởng tiêu cực nhưng đây cũng sẽ là cơ hội cho MWG tiếp tục gia tăng thị phần do những nhà bán lẻ không có đủ tiềm lực tài chính sẽ sớm phải rời bỏ thị trường.

4.6 Đối với mảng kinh doanh thực phẩm và hàng tiêu dùng, những mục tiêu quan trọng nhất của Bách Hóa Xanh năm 2020 là:

a. Chuỗi nhanh chóng gia tăng số lượng và độ phủ cửa hàng ở các tỉnh Nam và Nam Trung Bộ để lấy thị phần; trở thành điểm đến thân thuộc ("top-of-mind") của người nội trợ.
b. Song song với việc mở cửa hàng mới, Công ty cũng sẽ đầu tư xây dựng thêm các kho/trung tâm phân phối tại các tỉnh với quy mô nhỏ để phục vụ hoạt động logistics hiệu quả cho cụm 50-100 cửa hàng.
c. Nỗ lực cải thiện biên lợi nhuận gộp thông qua: (i) tích cực làm việc với các nhà cung cấp hàng FMCGs để có giá mua rẻ hơn, chính sách khuyến mãi cho khách hàng tốt hơn và triển khai các chương trình marketing hiệu quả, (ii) tăng mua hàng nhập khẩu trực tiếp từ ngước ngoài, (iii) triển khai thử nghiệm hàng OEM đối với một số sản phẩm FMCGs và (iv) rà soát quy trình cung ứng, đa dạng hóa lựa chọn sản phẩm, đẩy mạnh mua hàng tươi sống tại địa phương.

4.7 Tiếp tục triển khai mô hình kinh doanh bán lẻ đa kênh (omni-channel), trong đó các cửa hàng và kênh online phối hợp chặt chẽ với nhau để đảm bảo vận hành tốt ưu nhất, tập trung hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận ở cấp độ toàn công ty. Các kênh online đang áp dụng chính sách giá đồng nhất với cửa hàng offline; lấy sự tiện lợi, chất lượng dịch vụ khác biệt/vượt trội và sự yên tâm khi mua sắm làm trọng tâm để phục vụ khách hàng.

a. Các trang thegioididong.com và dienmayxanh.com giữ vững vị trí số 1 về kinh doanh điện thoại và điện máy tại Việt Nam.
b. Bachhoaxanh.com hoạt động kinh doanh thực phẩm và nhu yếu phẩm online tiếp tục mở rộng phạm vi phục vụ ngoài Tp.HCM và tập trung vào nâng cao doanh thu và chất lượng dịch vụ khách hàng trong năm 2020. Mục tiêu của Bachhoaxanh.com là thống lĩnh thị trường bán lẻ online thực phẩm và hàng tiêu dùng nhanh (FMCGs) trong tương lai.

ĐIỀU 5. BÁO CÁO KẾT QUẢ CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT TỪ LỢI NHUẬN GIỮ LẠI NĂM 2018 CHO CÁC CỔ ĐÔNG

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 01_2019/NQĐHCĐ/TGDĐ ngày 22/3/2019 thông qua nội dung chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt. Vào tháng 06 năm 2019, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018. Do đó, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

5.1 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

5.2 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

5.3 Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15%/cổ phiếu tương đương 1.500 đồng/cổ phiếu

5.4 Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày 24/05/2019 – ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.

5.5 Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt

5.6 Thời gian chi trả: ngày 11/06/2019

5.7 Tổng số tiền thực hiện chi trả: 664.179.295.500 đồng, trong đó:

a. Thuế TNCN đã khấu trừ và đã nộp thay cổ đông: 7.106.290.500 đồng
b. Số tiền đã chuyển trả cổ tức cho cổ đông qua VSD: 657.071.317.800 đồng
c. Số tiền chưa chuyển trả cổ tức cho cổ đông (chưa đến nhận tại trụ sở): 1.687.200 đồng

Lý do chưa chuyển trả: Cổ đông có cổ phiếu chưa được lưu ký và công ty đã liên hệ để lên nhận nhưng cổ đông chưa đến văn phòng công ty để nhận tiền mặt.

ĐIỀU 6. BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON TRONG NĂM 2019 DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2018 (ESOP 2018)

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 01_2019/NQĐHCĐ/TGDĐ ngày 22/3/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động đã thông qua nội dung căn bản của chính sách phát hành cổ phiếu cho các quản lý chủ chốt và thông qua việc thực hiện phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với một số nội dung chính như sau:

6.1 Tổng số lượng cổ phiếu trước khi phát hành ESOP: 443.546.178 cổ phiếu

6.2 Số lượng cổ phiếu ESOP đã phân phối: 10.520.045 cổ phiếu, trong đó:

- Phát hành mới: 9.663.809 cổ phiếu
- Sử dụng cổ phiếu quỹ: 856.236 cổ phiếu

Tỷ lệ cổ phiếu ESOP 2018 được phân bổ theo phòng ban như sau:

Khối siêu thị (Quản lý siêu thị, Quản lý vùng, Quản lý miền, Bán hàng online…)	1,14%
Khối ngành hàng (Quản lý nghành hàng, Chuyên viên ngành hàng…)	0,38%
Khối hỗ trợ (Nhân sự, kế toán, IT, Marketing, Hậu cần…)	0,70%
Ban Lãnh Đạo	0,18%
Tổng	**2,4%**

6.3 Tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2,4%

6.4 Đối tượng phát hành: là các cán bộ quản lý chủ chốt và nhân viên có đóng góp cho sự tăng trưởng và cải thiện hiệu quả kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2018.

6.5 Số người lao động được phân phối: 4.072 người

6.6 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

6.7 Giá bán : 10.000 đồng/cổ phiếu

6.8 Ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu (ngày hoàn tất đợt phát hành): ngày 06 tháng 01 năm 2020

6.9 Hạn chế chuyển nhượng: số lượng cổ phiếu phân phối theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 04 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phần đã nhận được tự do chuyển nhượng. Do đó, chi tiết ngày giao dịch dự kiến như sau:

a. Từ ngày 06/01/2020 đến ngày 06/01/2021: hạn chế 100% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.

b. Từ ngày 07/01/2021 đến ngày 07/01/2022: hạn chế 75% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.

c. Từ ngày 10/01/2022 đến ngày 10/01/2023: hạn chế 50% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.

d. Từ ngày 11/01/2023 đến ngày 11/01/2024: hạn chế 25% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.

e. Từ ngày 12/01/2024 trở đi: 100% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con được tự do chuyển nhượng.

Kết thúc thời gian thực hiện chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động vào tháng 01/2020, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với các nội dung sau:

STT	Nội dung	Số lượng cổ phiếu
1	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	10.624.558
2	Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế	10.520.045

Số lượng phát hành thực tế chênh lệch so với số lượng dự kiến phát hành là 104,513 cổ phiếu. Việc chênh lệch này là do có một số cán bộ công nhân viên không có nhu cầu và từ chối mua cổ phiếu.

ĐIỀU 7. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT DỰA TRÊN KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức dựa trên kết quả kinh doanh năm 2019 cho các cổ đông hiện hữu chi tiết như sau:

7.1 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông (không áp dụng cổ phiếu quỹ)

7.2 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

7.3 Phương thức chi trả: Bằng tiền mặt

7.4 Mức chi trả cổ tức: tối đa 1.500 đồng/1 cổ phiếu, mức chi trả cụ thể do HĐQT quyết định

7.5 Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.

7.6 Thời gian chi trả: Trong năm 2020

7.7 Ủy quyền cho HĐQT:

a. Toàn quyền quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức, thời gian chi trả cụ thể;
b. Quyết định phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt chi tiết, chỉnh sửa phương án chi trả và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
c. Thực hiện các thủ tục cần thiết khác theo quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 8. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON TRONG NĂM 2020 DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2019 (ESOP 2019)

Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2019, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và các chỉ số liên quan trong năm 2019 như sau:

8.1 Kết quả hoạt động kinh doanh

8.1.1 Chính sách đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua

% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	% ESOP dự kiến (tối đa 3%)
<10%	0%
≥10%	% tăng trưởng LNST x 0,1

8.1.2 Kết quả thực tế năm 2019

Chỉ tiêu (ĐVT: '000.000 đồng)	Thực tế 2019	Thực tế 2018	Tỷ lệ tăng trưởng (2019/2018)
Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông Công ty mẹ	3.834	2.880	33%

8.2 Chỉ số chênh lệch giá cổ phiếu MWG so với VN-Index:

8.2.1 Chính sách đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua

Điều chỉnh giảm tỷ lệ ESOP còn 80% của tỷ lệ ESOP nêu trên nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG năm 2019 so với năm 2018 không tăng cao/giảm ít hơn mức tăng/giảm của chỉ số VN-Index của năm 2019 so với 2018 là 10%.

8.2.2 Thực tế năm 2019:

Giá trung bình của cổ phiếu MWG năm 2019 so với năm 2018 tăng cao hơn 10% so với mức tăng của chỉ số VN-Index của năm 2019 so với 2018.

8.3 Theo đó, căn cứ phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội cổ đông thông qua tại Điều 9 Nghị quyết số 01_2019/NQĐHCĐ/TGDĐ ngày 22/3/2019 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019 cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động và các công ty con như sau:

8.3.1 Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

8.3.2 Tỷ lệ phát hành: 3% trên Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện phát hành

8.3.3 Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông

8.3.4 Thời gian dự kiến: trước 31 tháng 03 năm 2021.

8.3.5 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

8.3.6 Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành: bằng 3% nhân với số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm thực tế phát hành (được sử dụng cổ phiếu quỹ để phát hành nếu xét thấy phù hợp).

8.3.7 Giá bán cổ phiếu ESOP: là giá thấp nhất giữa giá 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu hoặc 50% giá thị trường.

Trong đó, giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình của 90 ngày giao dịch trước ngày phát hành.

8.3.8 Giá trị cổ phiếu ESOP dự kiến: bằng số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành nhân với giá bán cổ phiếu ESOP.

8.3.9 Đối tượng phát hành: các quản lý chủ chốt có đóng góp cho sự thành công vượt bậc của kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2019.

8.3.10 Các quy định khác:

a. Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phiếu đã nhận được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.

b. Trong trường hợp nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do gì hoặc Hội đồng

quản trị quyết định thu hồi cổ phiếu ESOP do nhân viên vi phạm các quy định của Công ty, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của nhân viên để làm cổ phiếu quỹ.

c. Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.

d. Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi, được giải toả toàn bộ và những người thừa kế theo pháp luật của nhân viên sẽ được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật.

8.3.11 Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị:

a. Toàn quyền xác định đối tượng phát hành cụ thể;

b. Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành, HĐQT đồng thời phải đảm bảo tỷ lệ cổ phiếu ESOP tối đa là 3% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành theo quy định tại Điều này;

c. Quyết định phương án phát hành chi tiết, chỉnh sửa phương án phát hành và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;

d. Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai, lưu ký và niêm yết và hoàn tất phương án phát hành theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9. THÔNG QUA CHÍNH SÁCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2020 (ESOP 2020)

Do đại dịch Covid-19 là một sự kiện bất khả kháng (force majeure), dẫn đến rất nhiều thay đổi so với điều kiện hoạt động kinh doanh thông thường, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành ESOP cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động và các công ty con cho năm 2020 như sau. Xin lưu ý rằng phương án phát hành này chỉ áp dụng riêng biệt đối với năm 2020.

9.1 Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2020:

9.1.1 Nguyên tắc phát hành:

a. Tỷ lệ phát hành tối đa là **3%** trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành

Tỷ lệ LNST thực tế năm 2020 so với LNST thực tế năm 2019	**% ESOP dự kiến (tối đa 3%)**
≤80%	0%
>80%	0,1 x [(Tỷ lệ LNST thực tế năm 2020 so với LNST thực tế năm 2019) – 80%]

Tỷ lệ LNST thực tế năm 2020 so với LNST thực tế năm 2019= (LNST thực tế 2020/ LNST thực tế 2019) x 100%

Ví dụ: LNST thực tế năm 2020 là 3.450 tỷ đồng

⇨ ***Tỷ lệ phát hành ESOP = 0,1 x [(3.450/3.834) x 100%] - 80% = 1%***

b. Tỷ lệ phát hành ESOP sẽ được giữ nguyên theo công thức như tại Điều 9.1.1 (a) nêu trên nếu diễn biến trung bình cổ phiếu MWG năm 2020 đạt hiệu suất tốt hơn so với diễn biến trung bình của chỉ số VN-Index trong năm 2020.

c. Tỷ lệ phát hành ESOP sẽ bị điều chỉnh giảm còn 80% nếu diễn biến trung bình cổ phiếu

MWG năm 2020 không đạt được điều kiện nêu tại Điều 9.1.1 (b).

Trong đó:

- ***Diễn biến trung bình của cổ phiếu MWG năm 2020*** *được tính bằng trung bình giá đóng cửa của cổ phiếu MWG trong tất cả các phiên giao dịch trong năm 2020 so với trung bình giá đóng cửa của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2019*
- ***Diễn biến trung bình của chỉ số VN-Index năm 2020*** *được tính bằng trung bình giá trị đóng cửa của chỉ số VN-Index trong tất cả các phiên giao dịch trong năm 2020 so với trung bình giá trị đóng cửa của tất cả các phiên giao dịch năm 2019.*

Ví dụ: LNST thực tế năm 2020 là 3.450 tỷ đồng

⇨ *Tỷ lệ phát hành ESOP = 0,1 x [(3.450/3.834) x 100%] - 80% = 1%*

- *Nếu mức tăng trung bình của chỉ số VN-Index của năm 2020 so với năm 2019 là 10% ➔ Tỷ lệ ESOP sẽ điều chỉnh giảm còn 1% x 80% = 0,8% nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG trong năm 2020 so với năm 2019 tăng ít hơn 10%*
- *Nếu mức giảm trung bình của chỉ số VN-Index của năm 2020 so với năm 2019 là -10% ➔ Tỷ lệ ESOP sẽ điều chỉnh giảm còn 1% x 80% = 0,8% nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG trong năm 2020 so với năm 2019 giảm nhiều hơn -10%*

9.1.2 Số lượng phát hành:

Số cổ phiếu ESOP = Tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP x Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.

9.1.3 Mệnh giá cổ phiếu phát hành : 10.000 (mười ngàn đồng)

9.1.4 Giá bán cổ phiếu ESOP: là giá thấp nhất giữa giá 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu hoặc 50% giá thị trường. (Trong đó, giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình của 90 ngày giao dịch trước ngày phát hành)

9.1.5 Đối tượng được mua cổ phiếu: theo quyết định của Hội Đồng Quản trị, là các cán bộ quản lý chủ chốt có đóng góp trong việc tăng doanh thu và cải thiện hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm tính ESOP

9.1.6 Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng

9.1.7 Các quy định khác:

a. Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phiếu đã nhận được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.

b. Trong trường hợp nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do gì hoặc Hội đồng quản trị quyết định thu hồi cổ phiếu ESOP do nhân viên vi phạm các quy định của Công ty, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của nhân viên để làm cổ phiếu quỹ.

c. Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.

d. Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi, được giải toả toàn bộ và những người thừa kế theo pháp luật của nhân viên sẽ được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật.

9.2 Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định, thực hiện hoàn tất các thủ tục và yêu cầu đối với vấn đề nêu tại Điều 9 theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10. THÔNG QUA THAY ĐỔI CƠ CẤU CÔNG TY

10.1 HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cơ cấu Công ty theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh Nghiệp, theo đó cơ cấu Công ty sẽ bao gồm:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- Hội Đồng Quản Trị;
- **Ban Kiểm Toán Nội Bộ** (Theo Nghị Định 05/2019/NĐ-CP);
- Tổng Giám Đốc.

10.2 Bãi bỏ Ban Kiểm Soát theo cơ cấu điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh Nghiệp và miễn nhiệm toàn bộ thành viên Ban kiểm soát.

10.3 HĐQT được toàn quyền:

a. Thành lập Ban Kiểm Toán Nội Bộ là tiểu ban hỗ trợ HĐQT theo quy định của pháp luật;
b. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Kiểm Toán Nội Bộ;
c. Bổ nhiệm các cá nhân có năng lực, tính độc lập cao và tiêu chuẩn theo quy định của Nghị Định 05/2019/NĐ-CP làm kiểm toán viên hỗ trợ cho Hội Đồng Quản Trị công tác liên quan đến kiểm soát; và
d. Các vấn đề khác có liên quan khác (nếu có).

ĐIỀU 11. THÔNG QUA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty mới (đính kèm) thay thế Quy Chế Quản Trị Nội Bộ ban hành ngày 06/12/2013.

ĐIỀU 12. THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

12.1 HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi điều lệ về việc thay đổi cơ cấu của Công ty, bãi bỏ các nội dung liên quan đến Ban Kiểm Soát và các vấn đề như tài liệu (đính kèm);

12.2 Trường hợp Đại hội nhất trí thông qua, giao cho Người đại diện theo pháp luật công ty ban hành và công bố thông tin điều lệ theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 13. THÔNG QUA BẦU THÊM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÔNG ĐIỀU HÀNH

HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung 1 Thành viên HĐQT ***không điều hành*** của Công ty với đề xuất như sau:

- Họ và tên ứng viên: **TRẦN HUY THANH TÙNG**
- Sinh năm: 1970
- Số căn cước công dân: 079070003800
- Mô Tả: Ông Trần Huy Thanh Tùng hiện tại là Cổ Đông Sáng Lập và Trưởng Ban Kiểm Soát của Công ty, là người nắm vai trò kiểm soát các hoạt động và giảm thiểu rủi ro. Với kinh nghiệm kiểm soát rủi ro và ý kiến độc lập cao, ông Trần Huy Thanh Tùng tham gia vào Hội Đồng Quản Trị là điều cần thiết và có giá trị;
- Bằng cấp: Cử nhân Kế toán

ĐIỀU 14. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2020

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2020 là một trong 4 Công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Vietnam)
- Công ty Deloitte

ĐIỀU 15. THÔNG QUA VIỆC TRÍCH 10 TỶ ĐỒNG TỪ LỢI SAU THUẾ CỦA CÔNG TY ĐỂ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG BÁC ÁI – TỪ THIỆN

15.1 HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích 10 tỷ đồng từ lợi sau thuế năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động nhằm phục vụ cho các hoạt động bác ái – từ thiện.

15.2 Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định việc sử dụng, phân bổ nguồn vốn này cho các chương trình và các quỹ nhằm thực hiện các hoạt động bác ái – từ thiện.

ĐIỀU 16. THÔNG QUA THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ PHÊ CHUẨN ĐỀ XUẤT CHO NĂM 2020

16.1 HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua	Mức thù lao thực tế chi trả
Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	2.300.000.000 đồng	2.089.237.500 đồng
Thành viên Ban kiểm soát	0 đồng	0 đồng

16.2 HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao HĐQT năm 2020 như sau:

16.2.1 Thù lao cho các thành viên HĐQT không tham gia điều hành năm 2020 là 2.300.000.000 đồng tỷ đồng.

16.2.2 Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền thực hiện phân phối thù lao năm 2020 cho các Thành viên HĐQT không tham gia điều hành.

HĐQT triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

TM. Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch

Nguyễn Đức Tài